

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 85; Điều 88; Điều 89 và Điều 90 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/11/2019 tại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 511/2019/HNST ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Võ Thị Minh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 245/61/6 đường N, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lê Văn B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30/98, Quyền số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/5/1998. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính cách không hợp, không cùng quan điểm sống. Nay ông bà nhận thấy khả năng đoàn tụ và tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B có 01 con chung tên Lê Thị Kim N (nữ), sinh ngày 14/5/2001; đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Minh T, sinh năm 1976 và ông Lê Văn B, sinh năm 1976 thuận tình ly hôn.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30/98, Quyền số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/5/1998).

- Về con chung: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B có 01 con chung tên Lê Thị Kim N (nữ), sinh ngày 14/5/2001; đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0005206 ngày 01/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Võ Thị Minh T và ông Lê Văn B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1;
- UBND Phường 2, Quận 4;
- Các đương sự;
- Lưu vt, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Hạnh

